

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 464/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Đào Quốc T, sinh năm: xxxx;

Và chị Vũ Thị X, sinh năm: xxxx;

Cùng ĐKKHTT tại: Tổ M, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Công văn số: 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày ngày 03 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 03 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Quốc T và chị Vũ Thị X.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Đào Quốc T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Đào Minh T1, sinh ngày xx/xx/xxxx cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (tròn 18 tuổi). Chị Vũ Thị X không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận chia, không đề nghị Tòa án giải quyết. Công nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Anh Đào Quốc T tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 000xxxx ngày xx/xx/xxxx tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP C;
- Chi cục THADSTP C;
- UBND phường C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh